

Nhật Bản không thể cung cấp các khoản hỗ trợ với quy mô như Trung Quốc. Tuy nhiên, chất lượng của các chương trình trợ cấp của Nhật Bản có thể là một nguồn lực kinh tế bổ sung đáng giá đóng góp cho sự phát triển cân đối trong khu vực.



Sự ra đời của Cộng đồng Kinh tế ASEAN (AEC) vào tháng 12/2015 là một cột mốc quan trọng trong xu hướng hòa nhập kinh tế của khu vực Đông Nam Á. Tuy nhiên, bất chấp tầm nhìn tham vọng của AEC, tình hình thực tế ở khu vực Đông Nam Á vẫn tiếp tục làm dấy lên những lo ngại. Một trong số đó là sự chênh lệch lớn về thu nhập giữa các nước thành viên Hiệp hội Các Quốc gia Đông Nam Á (ASEAN), có thể trở thành một rào cản đối với sự phát triển tính thống nhất và đoàn kết thực sự trong khu vực.

Thu nhập bình quân đầu người tại quốc gia giàu có nhất khu vực là Singapore cao gấp khoảng 6 lần thu nhập ở nước nghèo nhất là Myanmar. Các nhà nước thành

viên ASEAN coi sự chênh lệch lớn về thu nhập này là một “vấn đề cấp bách”. Các quốc gia đi đầu kinh tế cho sự phát triển bền vững, AEC đã yêu cầu các nước thành viên lâu đời hơn của ASEAN hỗ trợ các thành viên mới hơn (hay còn gọi là nhóm các nước CLMV: Campuchia, Lào, Myanmar và Việt Nam) trong nỗ lực nâng cao năng lực kinh tế của họ. Kể từ năm 2000, khi các nhà lãnh đạo ASEAN thông qua Sáng kiến vì sự Hòa nhập ASEAN, sáu nước thành viên kể từ năm 2000 đã hỗ trợ CLMV trong 5 lĩnh vực chủ chốt: nông nghiệp và nông nghiệp, thương mại quốc tế, các doanh nghiệp vừa và nhỏ, giáo dục, y tế và sức khỏe. Theo một nghiên cứu mới đây, các nước CLMV được phân chia bởi một cấu trúc kinh tế hai tầng: Campuchia và Việt Nam đã thành công trong việc giảm bớt chênh lệch thu nhập với các nước ngang hàng giàu có hơn và lâu đời hơn của ASEAN, trong khi Lào và Myanmar vẫn bị tụt lại phía sau.

Bên ngoài khu vực Đông Nam Á, chính phủ Nhật Bản nhận thức rõ về tầm quan trọng của việc thúc đẩy sự phát triển bền vững của ASEAN. Năm 2011, nước này đã công bố kế hoạch hành động ASEAN-Nhật Bản. Theo sáng kiến này, Nhật Bản cung cấp vốn trợ giúp các nước ngoài cho các nước CLMV nhằm thu hẹp sự chênh lệch về thu nhập giữa các thành viên ASEAN. Các biệt, Nhật Bản tập trung vào 6 lĩnh vực: hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực, thiết lập sự hợp tác và công nghệ, thúc đẩy các cuộc hội thảo, triển khai các chương trình huấn luyện, đẩy mạnh các mối quan hệ lao động hài hòa và hỗ trợ cho các chính phủ địa phương.

Về vốn trợ giúp kinh tế cho các quốc gia CLMV, Nhật Bản cung cấp hai hình thức hỗ trợ nước ngoài: các khoản trợ cấp song phương mà các nước nhận trợ cấp không có nghĩa vụ phải hoàn trả và các khoản cho vay song phương có yêu cầu hoàn trả đi kèm lãi suất. Trong số các nước CLMV, Myanmar là nước hưởng trợ cấp không hoàn trả lớn nhất từ Nhật Bản. Năm 2017, Nhật Bản đã công bố 30 dự án trợ cấp mới cho các nước CLMV mà trong đó có dự án mới của nước được thúc đẩy hi vọng của Myanmar. Các dự án lớn hướng các khoản trợ cấp từ Nhật Bản liên quan đến sự cung cấp nông nghiệp, kinh doanh và phát triển trang thiết bị phát sóng truyền thanh, truyền hình, mới khoản nhận 2,2 tỷ yên Nhật (tương đương 19,8 triệu USD). Campuchia cũng là một nước hưởng trợ cấp nhiều của Nhật Bản trong năm 2017 (3,2 tỷ yên, tương đương 28,8 triệu USD), trong đó có các khoản tín dụng dành cho việc phát triển hạ tầng cung cấp nước cũng như công tác dọn sạch bom mìn và hỗ trợ các nạn nhân của bom mìn còn sót lại.

Các nước CLMV cũng là một trong những điểm đến ưa thích của các khoản cho vay song phương của Nhật Bản. Năm 2017, chính phủ Nhật Bản đã hứa cho vay hơn 20 tỷ yên (khoảng 180,1 triệu USD) phục vụ 24 siêu dự án trên toàn thế giới, và bên được vay chủ yếu là các nước CLMV, với 6/24 dự án này được thực thi. Tóm lại, Nhật Bản hứa cung cấp các khoản vay cho 12 dự án của các nước CLMV, trong đó có 6 siêu

d̄ án. Myanmar, n̄i có t̄i 7 d̄ án đang đ̄c th̄c thi, là đ̄t n̄c đ̄c h̄ng nhīu khōn vay nh̄t trong các n̄c CLMV t̄ Nh̄t B̄n. Các d̄ án này bao ḡm xây d̄ng c̄u b̄c qua Sông Bago (31 t̄ yên, t̄ng đ̄ng 279,2 trīu USD), c̄i t̄o đ̄ng s̄t n̄i Yangon-Mandalay (25 t̄ yên, t̄ng đ̄ng 225,2 trīu USD) và c̄i thīn h̄ th̄ng cung c̄p n̄c. Nh̄t B̄n c̄ng h̄a s̄ cho Vīt Nam vay 90,1 t̄ yên (811,7 trīu USD) đ̄ th̄c hīn m̄t sīu d̄ án là xây d̄ng t̄u đ̄n nḡm t̄i thành ph̄ H̄ Chí Minh.

Tuy nhiên, Nh̄t B̄n không ph̄i là ngūn h̄ tr̄ kinh t̄ l̄n nh̄t v̄i các n̄c CLMV. Theo sáng kīn "Vành đai và Con đ̄ng", chính ph̄ Trung Qūc cung c̄p m̄t khōn tr̄ c̄p kh̄ng l̄ cho các d̄ án c̄ s̄ h̄ t̄ng ở Lào, n̄i thu nh̄p qūc gia ch̄ khōng 12 t̄ USD. B̄t ch̄p nh̄ng tīm n̄ng t̄ s̄ h̄ tr̄ kinh t̄ kh̄ng l̄ và xác th̄c này, nhīu nḡi v̄n lo nḡi không bīt các khōn tr̄ c̄p kh̄ng l̄ đó có tīm ̄n r̄i ro hay không. Nh̄ng ch̄ trích này n̄y sinh t̄ các đ̄i u kīn đ̄c đ̄t ra đ̄ có đ̄c tr̄ c̄p, trong đó ph̄i k̄ đ̄n vīc các ngūn v̄t līu đ̄ xây d̄ng t̄u đ̄ng s̄t và các nh̄n công ph̄i đ̄n t̄ Trung Qūc. Các n̄c CLMV c̄n các khōn đ̄u t̄ l̄n đ̄ ph̄c v̄ vīc nhanh chóng phát trīn c̄ s̄ h̄ t̄ng và ngūn l̄c con nḡi đ̄ b̄t k̄p v̄i các n̄c giàu có h̄n. Câu h̄i đ̄t ra là līu các n̄c này mūn tìm kīm s̄ h̄ tr̄ tài chính t̄ Nh̄t B̄n hay Trung Qūc? Các ch̄ng tr̄n tr̄ c̄p n̄c ngoài do các chính ph̄ Nh̄t B̄n và Trung Qūc đ̄a ra đ̄u có nh̄ng th̄ m̄nh và đ̄i m̄ ȳu rīng, nh̄ng ch̄c ch̄n r̄ng s̄ h̄ tr̄ mà Trung Qūc đem l̄i có th̄ kích hōt s̄ bīn đ̄i v̄ kinh t̄ nhanh chóng v̄i quy mô l̄n. Nh̄t B̄n không th̄ cung c̄p các khōn h̄ tr̄ v̄i quy mô nh̄ Trung Qūc, do nh̄ng h̄n ch̄ v̄ kinh t̄, tài chính và dân s̄ già. Tuy nhiên, ch̄t l̄ng c̄a các ch̄ng tr̄n tr̄ c̄p c̄a Nh̄t B̄n - v̄n luôn th̄ hīn s̄ tinh t̄ sau h̄n 60 n̄m th̄c hīn - có th̄ là m̄t ngūn l̄c kinh t̄ b̄ sung đáng giá đ̄ng góp cho s̄ phát trīn cận đ̄i trong khu v̄c.

Tác gī Fumitaka Furuoka là Phó Giáo s̄ t̄i Vīn nghīn c̄u Á-Âu, ̄i h̄c Malaya. Bài vīt đ̄ng trên “ [E ast asia forum](#) ”.

Nh̄t Linh (gt)